

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 14-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Quân.

2. Ông Đỗ Trung Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2024/HSST, ngày 23 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết D; Tên gọi khác: **Nguyễn Tiến D;** Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/4/1987 tại Bắc Kạn; Nơi đăng HKTT và chỗ ở: Tổ x, phường S, thành phố B, tỉnh B; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Đức C (Đã chết) và bà Phạm Thị H; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2008;

Tiền án: 02.

- Bản án số 01/2019/HSST ngày 25/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh B xử phạt Nguyễn Viết D 09 (Chín) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo Điều 173/BLHS. Ngày 11/01/2020, chấp hành xong án phạt tù.

- Bản án số 549/2020/HSST ngày 07/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Viết D 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249/BLHS. Ngày 13/8/2022 chấp hành xong án phạt tù. Cả 02 (hai) bản án chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01. Ngày 28/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/2023/QĐ - TA đối với Nguyễn Viết D với thời hạn 20 (Hai mươi) tháng. Nguyễn Viết D chấp hành Quyết định từ ngày 13/10/2023 cho đến nay.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 02/2010/HSST ngày 07/01/2010, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn), tỉnh B xử phạt Nguyễn Viết D 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138/BLHS năm 1999. Sau đó Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm, ra Bản án số 18/2010/HSPT, ngày 11/3/2010 - giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2010/HSST ngày 07/01/2010. Ngày 03/9/2010 Nguyễn Viết D chấp hành xong án phạt tù.

- Tại Bản án số 03/2011/HSST ngày 25/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh B xử phạt Nguyễn Viết D 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138/BLHS năm 1999. Ngày 12/8/2012 Nguyễn Viết D chấp hành xong án phạt tù.

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 37/2018/QĐ – TA ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B đối với Nguyễn Viết D với thời hạn 24 tháng, Nguyễn Viết D chấp hành từ ngày 06/6/2018 đến ngày 11/4/2019.

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 32/QĐ - UBND ngày 24/02/2023 của Chủ tịch UBND phường Sông Cầu đối với Nguyễn Viết D, thời gian cai nghiện từ ngày 24/02/2023 đến 24/02/2024.

Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh B từ ngày 05/10/2023 đến ngày 13/10/2023 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Tuy nhiên bị cáo đi chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 14/2023/QĐ – TA ngày 28/9/2023 của Tòa án thành phố từ ngày 13/10/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/10/2023 Công an phường S, thành phố B phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố B, tỉnh B đến nhà của Nguyễn Viết D (tên gọi khác: Nguyễn Tiến D) để tiến hành áp giải Nguyễn Viết D theo Quyết định số 14/2023/QĐ - TA của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Khi đến nhà của Nguyễn Viết D, tổ công tác phát hiện bắt quả tang Nguyễn Viết D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên bàn uống nước trong phòng khách tại nhà Nguyễn Viết D 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ in bên trong có 01 (một) gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ in bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng nghi là chất ma túy (niêm phong phong bì ký hiệu D1). Tạm giữ 01 (một) xi lanh nhựa đã qua sử dụng. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an phường Sông Cầu chuyển toàn bộ tài liệu cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh B điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành mở niêm phong và cân xác định số chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu D1 có khối lượng là 0,26g (không thấy hai sáu gam). Sau khi cân, niêm phong toàn bộ số chất dạng cục và bột màu trắng vào phong bì ký hiệu M1 gửi

giám định. Phong bì, giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu M2 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 313/KL - KTHS ngày 10/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

+ Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

+ Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng là 0,26g (không phẩy hai sáu gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu M1 còn lại: 0,22g (không phẩy hai hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T175 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

Nguyễn Viết D khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 05/10/2023 Nguyễn Viết D đi bộ từ nhà ở thuộc Tổ x, phường S, thành phố B, tỉnh B đến khu vực nhà thi đấu Tổng Địch để tập thể dục, đến khoảng 05 giờ 50 phút cùng ngày khi Nguyễn Viết D đi đến khu vực Bưu điện tỉnh B thuộc tổ x, phường Đ, thành phố B, tỉnh B, tại đây D gặp một người đàn ông lạ mặt (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện, D hỏi người đàn ông này có biết chỗ nào bán ma túy không thì được người đàn ông này bảo có bán ma túy, tiếp đó D đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền và bán lại cho D 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ in bên trong có 01 (một) gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ in bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng là ma túy, loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, D đi về nhà ở tại Tổ x, phường S, thành phố B, tỉnh B. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, tại nhà ở của mình, D đã lấy một phần ma túy trong gói ma túy mà D vừa mua để sử dụng, phần còn lại D để ở trên mặt bàn uống nước tại phòng khách của nhà D. Khi D vừa sử dụng ma túy xong thì tổ công tác Công an phường Sông Cầu phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Bắc Kạn đến nhà của D để áp giải D đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

* Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T175, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Viết D (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại tổ x – phường S - TP Bắc Kạn ngày 05/10/2023”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên trong có 0,22g (không phẩy hai hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Phong bì và giấy gói cũ thu giữ của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023 lưu hồ sơ”, mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) chữ D, 02 (hai) dòng chữ Nguyễn Viết D và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan

CSĐT Công an thành phố B, tỉnh B. Bên trong có phong bì, giấy gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu D2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “ 01 (một) ông xi lanh tiêm thu giữ của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023”, mặt sau phong bì có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ D, 01 (một) dòng chữ Nguyễn Viết D và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của UBND phường S, thành phố B, tỉnh B. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 36/CT- VKSTPBK ngày 21/5/2024, truy tố bị cáo Nguyễn Viết D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tại bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố: Nguyễn Viết D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết D từ 05 năm đến 06 năm tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/10/2023 đến ngày 13/10/2023, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Nguyễn Viết D không có tài sản gì. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo D.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T175, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Viết D (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại tổ 13 - P. Sông Cầu - TP Bắc Kạn ngày 05/10/2023”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên trong có : 0,22g (không phẩy hai hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Phong bì và giấy gói cũ thu giữ của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023 lưu hồ sơ”, mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) chữ D, 02 (hai) dòng chữ Nguyễn Viết D và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, tỉnh B. Bên trong có phong bì, giấy gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu D2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “ 01 (một) ông xi lanh tiêm thu giữ của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023”, mặt sau phong bì có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ D, 01 (một) dòng chữ Nguyễn Viết D và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của UBND phường S, thành phố B, tỉnh B. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc Nguyễn Viết D phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Viết D nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh B; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/10/2023, tại Tổ x, phường S, thành phố B, tỉnh B, Nguyễn Viết D có hành vi tàng trữ trái phép 0,26g (không phẩy hai sáu gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

Do ngày 25/02/2019 Nguyễn Viết D bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh B xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173/BLHS. Ngày 11/01/2020, chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích. Đến ngày 07/12/2020 Nguyễn Viết D bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249/BLHS. Ngày 13/8/2022 chấp hành xong án phạt tù. Cả 02 (hai) bản án trên chưa được xóa án tích thì ngày 05/10/2023 lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,26g (không phẩy hai mươi sáu gam) ma túy, loại Heroine. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì lần phạm tội này của D, dù lượng ma túy mà D tàng trữ không nhiều nhưng lại thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do vậy, hành vi nêu trên của Nguyễn Viết D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 đến 10 năm:

a, ...

o, Tái phạm nguy hiểm.

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[4] Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo cùng nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt thích đáng dành cho bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T175, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Viết D (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại tổ 13 - P. Sông Cầu - TP Bắc Kạn ngày 05/10/2023”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên trong có : 0,22g (không phẩy hai hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Phong bì và giấy gói cũ thu giữ của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023 lưu hồ sơ”, mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) chữ D, 02 (hai) dòng chữ Nguyễn Viết D và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, tỉnh B. Bên trong có phong bì, giấy gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu D2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “ 01 (một) ống xi lanh tiêm thu giữ của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023”, mặt sau phong bì có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ D, 01 (một) dòng chữ Nguyễn Viết D và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của UBND phường S, thành phố B, tỉnh B. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích phạm tội của bị cáo không phải để kiếm lời, bị cáo là người nghiện ma túy và không có tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Viết D vào ngày 05/10/2023, do D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này.

[09] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã sao y các tài liệu có

liên quan bàn giao cho Công an thành phố Bắc Kạn để xem xét xử lý vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết D (Nguyễn Tiến D) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết D (Nguyễn Tiến D) 5 (Năm) năm tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/10/2023 đến ngày 13/10/2023, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106/BLTTHS 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T175, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Viết D (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại tổ 13 - P. Sông Cầu - TP Bắc Kạn ngày 05/10/2023”, mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên trong có : 0,22g (không phẩy hai hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Phong bì và giấy gói cũ thu giữ của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023 lưu hồ sơ”, mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) chữ D, 02 (hai) dòng chữ Nguyễn Viết D và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, tỉnh B. Bên trong có phong bì, giấy gói cũ. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu D2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “ 01 (một) ống xi lanh tiêm thu giữ của Nguyễn Viết D ngày 05/10/2023”, mặt sau phong bì có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ D, 01 (một) dòng chữ Nguyễn Viết D và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của UBND phường S, thành phố B, tỉnh B. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết D (Nguyễn Tiến D) phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND tp Bắc Kạn;
- Công an tp Bắc Kạn;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh B;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOạ PHIÊN TOạ**

- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

Lê Thị Hiền